

Số: 1693/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập các Ban kỹ thuật tư vấn
hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban kỹ thuật tư vấn hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng

Thành lập 04 Ban kỹ thuật tư vấn hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng (sau đây gọi là các Ban kỹ thuật), như sau:

1. Thành lập “Ban kỹ thuật về Kết cấu và Công nghệ xây dựng” do Viện trưởng Viện Khoa học công nghệ xây dựng là Trưởng ban (danh sách thành viên tại Phụ lục 1).

2. Thành lập “Ban kỹ thuật Vật liệu và Cơ khí xây dựng” do Viện trưởng Viện Vật liệu xây dựng là Trưởng ban (danh sách thành viên tại Phụ lục 2).

3. Thành lập “Ban kỹ thuật về Quy hoạch xây dựng và Hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn” do Viện trưởng Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn

quốc gia là Trưởng ban (danh sách thành viên kèm theo tại Phụ lục 3);

4. Thành lập “Ban kỹ thuật về Kiến trúc và Hệ thống kỹ thuật công trình” do Viện trưởng Viện Kiến trúc quốc gia là Trưởng ban (danh sách thành viên kèm theo tại Phụ lục 4).

Điều 2. Nhiệm vụ và trách nhiệm của các Ban kỹ thuật

1. Tư vấn, đề xuất quy hoạch, sắp xếp hệ thống các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng theo định hướng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

2. Tư vấn xác định danh mục các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật cần soát xét, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, biên soạn mới làm cơ sở để đặt hàng các nhiệm vụ khoa học công nghệ hàng năm;

3. Thực hiện việc thẩm định, xét duyệt nhiệm vụ, đề cương chi tiết và đánh giá nghiệm thu tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của các Ban kỹ thuật

1. Trưởng Ban kỹ thuật điều hành và phân công công việc đối với các thành viên của Ban để thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 2 của quyết định này.

2. Trưởng Ban kỹ thuật quyết định việc thành lập và phân công công việc đối với các tiểu ban kỹ thuật để thực hiện từng nhiệm vụ có chuyên môn sâu (nếu cần thiết).

3. Các thành viên trong Ban kỹ thuật thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban kỹ thuật; Tham gia các cuộc họp và có ý kiến đóng góp về chuyên môn.

4. Ban kỹ thuật làm việc theo nguyên tắc đồng thuận trên cơ sở thảo luận, góp ý kiến công khai, dân chủ. Khi cần biểu quyết, quyết định của Ban kỹ thuật chỉ được thông qua khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Ban kỹ thuật đồng ý.

5. Giao Viện Khoa học công nghệ xây dựng là cơ quan đầu mối có trách nhiệm tổ chức triển khai các hoạt động của Ban kỹ thuật về Kết cấu và Công nghệ xây dựng.

6. Giao Viện Vật liệu xây dựng là cơ quan đầu mối có trách nhiệm tổ chức triển khai các hoạt động của Ban kỹ thuật về Vật liệu và Cơ khí xây dựng.

7. Giao Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia là cơ quan đầu mối có trách nhiệm tổ chức triển khai các hoạt động của Ban kỹ thuật về Quy hoạch xây dựng và Hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn.

8. Giao Viện Kiến trúc quốc gia là cơ quan đầu mối có trách nhiệm tổ chức

triển khai các hoạt động của Ban kỹ thuật về Kiến trúc và Hệ thống kỹ thuật công trình.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của các Ban kỹ thuật được bố trí từ nguồn ngân sách cấp hàng năm cho sự nghiệp khoa học của Bộ Xây dựng (trong nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng).

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 253/QĐ-BXD ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về thành lập Hội đồng tư vấn hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Vụ Khoa học công nghệ và môi trường:

a) Chủ trì, hướng dẫn, theo dõi và bảo đảm các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Ban kỹ thuật.

b) Rà soát, tổng hợp ý kiến, đề xuất của các Ban kỹ thuật; Tham mưu trình lãnh đạo Bộ phê duyệt kế hoạch soát xét, biên soạn mới các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia hàng năm.

c) Trong quá trình hoạt động của các Ban kỹ thuật, nếu có vấn đề phát sinh, Vụ Khoa học công nghệ và môi trường nghiên cứu, tổng hợp và báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện của các đơn vị:

Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Viện trưởng các Viện: Khoa học công nghệ xây dựng, Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia, Kiến trúc quốc gia, Vật liệu xây dựng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VT, KHCN&MT.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Quang Hùng

Phụ lục 2
DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN KỸ THUẬT VỀ VẬT LIỆU VÀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số 1693/QĐ-BXD ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Họ và tên	Chuyên môn	Nơi công tác
1	GS.TS. Nguyễn Việt Anh	Kỹ thuật hạ tầng/ Cấp thoát nước	Trường Đại học xây dựng
2	TS. Bùi Danh Đại	Vật liệu xây dựng	Trường Đại học xây dựng
3	TS. Nguyễn Thành Đông	Gốm sứ/ Vật liệu chịu lửa	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội
4	TS. Hoàng Minh Đức	Vật liệu xây dựng/ Bê tông	Viện Khoa học công nghệ xây dựng
5	KS. Nguyễn Thế Hùng	Vật liệu xây dựng/ Vật liệu chịu lửa	Hội Bê tông Việt Nam
6	ThS. Nguyễn Văn Huynh	Vật liệu hữu cơ	Viện Vật liệu xây dựng
7	TS. Lưu Thị Hồng	Vật liệu silicat/ Xi măng	Viện Vật liệu xây dựng
8	PGS.TS. Phạm Ngọc Lân	Vật liệu hữu cơ	Trường Đại học Khoa học tự nhiên
9	PGS.TS. Lương Đức Long	Vật liệu xây dựng/ Xi măng	Hội Vật liệu xây dựng
10	TS. Nguyễn Hùng Minh	Vật liệu xây dựng/ Bê tông	Viện Khoa học công nghệ xây dựng
11	ThS. Nguyễn Minh Quỳnh	Gốm sứ/ Kính xây dựng	Viện Vật liệu xây dựng
12	PGS.TS. Lê Trung Thành	Vật liệu xây dựng/ Bê tông	Viện Vật liệu xây dựng
13	PGS.TS. Trương Quốc Thành	Cơ khí xây dựng	Trường Đại học xây dựng
14	ThS. Nguyễn Huy Thắng	Kính xây dựng	Hiệp Hội kính và Thủy tinh Việt Nam
15	TS. Ngô Tất Thắng	Cơ khí xây dựng	Viện Nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng
16	PGS.TS. Nguyễn Phan Thiết	Vật liệu gỗ	Trường Đại học Lâm nghiệp
17	PGS.TS Nguyễn Thị Bích Thủy	Vật liệu hữu cơ	Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải
18	TS. Trần Bá Việt	Vật liệu xây dựng/ Bê tông	Hội Bê tông Việt Nam

(Danh sách này gồm có 18 người và được sắp xếp theo thứ tự của bảng chữ cái)

Phụ lục 1
DANH SÁCH THÀNH VIÊN KỸ BAN KỸ THUẬT VỀ KẾT CẤU VÀ
CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số: 1693/QĐ-BXD ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Họ và tên	Chuyên môn	Nơi công tác
1	PGS. TS. Vũ Quốc Anh	Kết cấu Xây dựng	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
2	ThS. Nguyễn Lâm Cường	Kết cấu Xây dựng	Tổng Công ty tư vấn xây dựng Việt Nam (VNCC)
3	GS. TS. Nguyễn Tiến Chương	Kết cấu Xây dựng	Trường Đại học Thủy lợi
4	TS. Đinh Quốc Dân	Địa kỹ thuật	Viện Khoa học công nghệ xây dựng
5	TS. Nguyễn Anh Dũng	Địa kỹ thuật	Hội cơ học đất và ĐKT Công trình
6	TS. Đỗ Đình Đức	Công nghệ Xây dựng	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
7	PGS. TS. Vũ Hoàng Hiệp	Kết cấu Xây dựng	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
8	TS. Nguyễn Trung Hòa	Kết cấu Xây dựng	Hội Kết cấu và Công nghệ xây dựng Việt Nam
9	PGS. TS. Nguyễn Trung Hiếu	Kết cấu Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng
10	TS. Cao Duy Khôi	Kết cấu Xây dựng	Viện Khoa học công nghệ xây dựng
11	GS. TSKH. Nguyễn Văn Liên	Kết cấu và Công nghệ Xây dựng	Hội Kết cấu và Công nghệ xây dựng Việt Nam
12	TS. Lê Minh Long	Kết cấu Xây dựng	Vụ KHCN&MT
13	TS. Nguyễn Đại Minh	Kết cấu Xây dựng	Viện Khoa học công nghệ xây dựng
14	GS.TS. Phan Quang Minh	Kết cấu Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng
15	PGS. TS. Nguyễn Hồng Sơn	Kết cấu Xây dựng	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
16	PGS. TS. Vũ Anh Tuấn	Kết cấu Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng
17	PGS. TS. Nguyễn Trường Thắng	Kết cấu Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng
18	PGS.TS. Đoàn Thế Tường	Địa Kỹ thuật	Hội cơ học đất và Địa kỹ thuật công trình
19	TS. Đỗ Tiến Thịnh	Kết cấu Xây dựng	Viện Khoa học công nghệ xây dựng
20	PGS. TS. Nguyễn Quang Viên	Kết cấu Xây dựng	Trường Đại học Xây dựng
21	PGS. TS. Nguyễn Bảo Việt	Địa kỹ thuật	Trường Đại học Xây dựng

(Danh sách này gồm có 21 người, được sắp xếp theo thứ tự của bảng chữ cái)

Phụ lục 3**DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN KỸ THUẬT VỀ QUY HOẠCH XÂY DỰNG VÀ HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN**

(Kèm theo Quyết định số 1693/QĐ-BXD ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Họ và tên	Chuyên môn	Nơi công tác
1	ThS. Nguyễn Xuân Anh	Kiến trúc sư/Thiết kế đô thị	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia
2	KS.Trịnh Tuấn Anh	Kiến trúc sư/Nông thôn	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia
3	GS.TS. Nguyễn Việt Anh	Cấp thoát nước	Trường Đại học Xây dựng
4	PGS.TS. Lưu Đức Cường	Kiến trúc sư/Quy hoạch	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia
5	ThS. Phạm Hoài Chung	Giao thông đô thị	Viện Chiến lược và phát triển giao thông
6	ThS. Kiều Ngọc Công	Thông tin liên lạc	Viện chiến lược Thông tin truyền thông
7	ThS. Nguyễn Thành Hưng	Kiến trúc sư/Quy hoạch	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia
8	PGS.TS. Trần Thị Hương	Cao độ nền và thoát nước mặt	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
9	ThS. Phạm Thị Huệ Linh	Kinh tế đô thị	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia
10	TS. Trương Văn Quảng	Kiến trúc sư/Quy hoạch	Hội Quy hoạch và phát triển đô thị
11	PGS.TS. Lương Tú Quyên	Kiến trúc sư/Quy hoạch	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
12	PGS.TS. Trần Thanh Sơn	Cấp thoát nước	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
13	ThS. Nguyễn Hùng Sơn	Cao độ nền và thoát nước mặt	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia
14	PGS.TS. Nguyễn Hồng Tiến	Hạ tầng kỹ thuật	Hội Cấp thoát nước Việt Nam
15	TS. Trần Anh Tuấn	Cấp thoát nước	
16	ThS. Đàm Quang Tuấn	Kiến trúc sư/Nông thôn	Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam
17	ThS. Nguyễn Anh Tuấn	Giao thông đô thị	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia
18	ThS. Đoàn Trọng Tuấn	Cấp điện và chiếu sáng	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia
19	GS.TS. Nguyễn Thị Kim Thái	Chất thải rắn	Trường Đại học Xây dựng

TT	Họ và tên	Chuyên môn	Nơi công tác
20	ThS. Lê Kiều Thanh	Kiến trúc sư/Quy hoạch	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia
21	TS. Vũ Tuấn Vinh	Cấp thoát nước, chất thải rắn và nghĩa trang	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia

(Danh sách này gồm có 21 người, được sắp xếp theo thứ tự của bảng chữ cái)

Phụ lục 4
DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN KỸ THUẬT VỀ KIẾN TRÚC VÀ HỆ
THỐNG KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH

(Kèm theo Quyết định số 1693 /QĐ-BXD ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Họ và tên	Chuyên môn	Nơi công tác
1	TS. Trần Đình Bắc	Cấp điện	Hiệp hội Chiếu sáng Việt Nam
2	TS. Trần Ngọc Chấn	Thông gió và Điều hoà không khí	Hội Môi trường Xây dựng Việt Nam
3	TS. Lê Trọng Dụng	Cấp điện	Công ty CP tư vấn kiến trúc
4	TS.KTS. Phạm Thị Hải Hà	Vật lý kiến trúc/Tiết kiệm năng lượng - Công trình xanh	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội
5	PGS.TS. Doãn Minh Khôi	Kiến trúc	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội
6	TS. Nguyễn Văn Muôn	Vật lý kiến trúc/Tiết kiệm năng lượng - Công trình xanh	Hội Môi trường Xây dựng Việt Nam
7	TS.KTS. Nguyễn Cao Lãnh	Kiến trúc Công nghiệp	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội
8	TS.KTS. Vương Hải Long	Kiến trúc	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
9	TS.KTS. Đào Thị Tiến Ngọc	Kiến trúc	Viện Kiến trúc quốc gia Thư ký Ban kỹ thuật
10	TS.KTS. Nguyễn Vũ Phương	Kiến trúc	Trường ĐH Xây dựng miền Trung
11	TS. Nguyễn Thanh Sơn	Cấp thoát nước	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
12	ThS. KTS. Đỗ Thanh Tùng	Kiến trúc	Viện Kiến trúc quốc gia
13	TS. Nguyễn Văn Tín	Cấp thoát nước	Hội Cấp thoát nước Việt Nam
14	KTS. Trần Đức Toàn	Kiến trúc	Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam
15	TS.KTS. Lê Thị Bích Thuận	Kiến trúc	Tổng hội Xây dựng Việt Nam
16	TS.KTS. Nguyễn Tiến Thuận	Kiến trúc	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
17	TS.KTS. Lê Đình Tri	Kiến trúc	Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Hà Nội
18	ThS.KTS. Nguyễn Ngọc Tú	Tiết kiệm năng lượng - Công trình xanh	Dự án tiết kiệm năng lượng EECB - Bộ Xây dựng

19	ThS. Trần Thanh Ý	Hạ tầng kỹ thuật	Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam
----	-------------------	------------------	---

(Danh sách này gồm có 19 người và được sắp xếp theo thứ tự của bảng chữ cái)